

# GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT ĐỐI VỚI NHÓM NGÀNH CÔNG NGHIỆP SÁNG TẠO

DƯƠNG THỊ TUÔI\*

*Ngành công nghiệp sáng tạo đang trở thành động lực tăng trưởng kinh tế quan trọng của Việt Nam với những đóng góp tích cực vào GDP, tạo việc làm và nâng cao vị thế quốc gia. Tuy nhiên, hệ thống pháp luật hiện hành vẫn còn nhiều bất cập, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển của lĩnh vực này. Bài viết tập trung phân tích những rào cản pháp lý đang tồn tại trong bảo hộ sở hữu trí tuệ, môi trường kinh doanh và chính sách hỗ trợ, từ đó đề xuất giải pháp nhằm hoàn thiện hành lang pháp lý, tạo nền tảng cho sự phát triển mạnh mẽ và bền vững của nền kinh tế sáng tạo trong bối cảnh hội nhập và chuyển đổi số hiện nay.*

*Từ khóa:* Việt Nam; thách thức pháp lý; công nghiệp sáng tạo; phát triển.

*The creative industry is becoming a significant driver of Vietnam's economic growth, making positive contributions to the country's GDP, generating employment opportunities, and enhancing the nation's global standing. However, the current legal system still faces numerous shortcomings and does not yet meet the development needs of this sector. This article focuses on analyzing existing legal barriers in areas such as intellectual property protection, business environment, and support policies. Based on this analysis, it proposes solutions to improve the legal framework, laying the foundation for the robust and sustainable development of the creative economy in the context of globalization and digital transformation.*

*Keywords:* Vietnam; legal challenges; creative industry; development.

NGÀY NHẬN: 28/4/2025

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 29/5/2025

NGÀY DUYỆT: 10/6/2025

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.353.2025.1204>

## 1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp 4.0, công nghiệp sáng tạo đã và đang khẳng định vai trò là động lực tăng trưởng mới, thúc đẩy phát triển bền vững cho nhiều quốc gia. Bên cạnh những tiềm năng và cơ hội rộng mở, sự phát triển của công nghiệp sáng tạo ở Việt Nam hiện nay đang phải đối mặt với không ít rào cản và thách thức, đặc biệt là từ khía cạnh pháp lý. Chính vì vậy, việc hoàn thiện hành lang pháp lý cho

phát triển công nghiệp sáng tạo là nhiệm vụ cấp bách, tạo bệ phóng vững chắc cho lĩnh vực này phát triển, khẳng định vị thế trong chuỗi giá trị toàn cầu, đồng thời, khai thác tối đa tiềm năng văn hóa và con người Việt Nam.

## 2. Sự cần thiết phải hoàn thiện pháp luật về công nghiệp sáng tạo ở Việt Nam hiện nay

Công nghiệp sáng tạo bao gồm các lĩnh vực: thiết kế, phần mềm, trò chơi điện tử,

\* TS, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

điện ảnh, âm nhạc, xuất bản, thời trang, du lịch văn hóa, thủ công mỹ nghệ, kiến trúc, quảng cáo...). Tại Việt Nam, công nghiệp sáng tạo đang ngày càng khẳng định vị thế là một ngành công nghiệp mũi nhọn, có đóng góp lớn cho nền kinh tế, như:

(1) Năm 2020, Việt Nam được đánh giá xếp thứ ba trong top 10 nền kinh tế đang phát triển xuất khẩu hàng hóa sáng tạo hàng đầu với giá trị xuất khẩu hơn 14 triệu USD, chiếm 2,7% kim ngạch chung của thế giới và chiếm 5% trong tổng kim ngạch xuất khẩu quốc gia<sup>1</sup>.

(2) Báo cáo Chỉ số Đổi mới sáng tạo toàn cầu năm 2024 (Global Innovation Index 2024 – GII), Việt Nam được xếp hạng 44/133 quốc gia, nền kinh tế tăng 2 bậc so với năm 2023. Việt Nam tiếp tục có sự cải thiện thứ hạng đầu vào đổi mới sáng tạo tăng 4 bậc so với năm 2023, từ vị trí 57 lên 53 (đầu vào đổi mới sáng tạo gồm 5 trụ cột: thể chế, nguồn nhân lực và nghiên cứu, cơ sở hạ tầng, trình độ phát triển của thị trường, trình độ phát triển của doanh nghiệp). Đầu ra đổi mới sáng tạo tăng 4 bậc so với năm 2023, từ vị trí 40 lên 36 (đầu ra đổi mới sáng tạo gồm 2 trụ cột: sản phẩm tri thức và công nghệ, sản phẩm sáng tạo)<sup>2</sup>; đồng thời, Việt Nam cũng được đánh giá là 1 trong 7 quốc gia thu nhập trung bình đạt được nhiều tiến bộ nhất về đổi mới sáng tạo trong thập kỷ qua<sup>3</sup>.

(3) Doanh thu từ Công nghiệp sáng tạo chiếm 3% GDP Việt Nam mỗi năm<sup>4</sup>. Giai đoạn 2018 - 2022, giá trị sản xuất của các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đóng góp ước bình quân đạt 1,059 triệu tỷ đồng (tương đương khoảng 44 tỷ USD); năm 2022 thu hút khoảng 2,3 triệu lao động, chiếm tỷ trọng 4,42% trong tổng lực lượng lao động của nền kinh tế<sup>5</sup>.

Từ những kết quả đã đạt được, có thể khẳng định, công nghiệp sáng tạo đã:

(1) Góp phần đáng kể vào GDP quốc gia, đồng thời tạo ra hàng triệu việc làm chất lượng

cao cho lực lượng lao động trẻ, có trình độ.

(2) Các sản phẩm và dịch vụ sáng tạo có khả năng xuất khẩu cao, mang lại nguồn ngoại tệ và nâng cao vị thế của Việt Nam trên thị trường quốc tế.

(3) Công nghiệp sáng tạo dựa trên trí tuệ và sự đổi mới, phù hợp với định hướng phát triển bền vững, kinh tế xanh của Việt Nam.

(4) Thông qua điện ảnh, âm nhạc, nghệ thuật, thiết kế..., công nghiệp sáng tạo còn đóng vai trò là “quyền lực mềm” để lan tỏa các giá trị văn hóa độc đáo, nâng cao sức ảnh hưởng và vị thế quốc tế, giúp khai thác và chuyển hóa các giá trị văn hóa truyền thống thành các sản phẩm, dịch vụ hiện đại, hấp dẫn, từ đó, bảo tồn và làm sống động di sản văn hóa dân tộc trong dòng chảy đương đại. Điều này đặc biệt quan trọng trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

(5) Thúc đẩy đổi mới công nghệ và chuyển đổi số. Công nghiệp sáng tạo thường là nơi ứng dụng và thử nghiệm sớm nhất các công nghệ tiên tiến, như: trí tuệ nhân tạo (AI), thực tế ảo (VR/AR), dữ liệu lớn (Big Data). Sự phát triển của lĩnh vực này sẽ thúc đẩy quá trình chuyển đổi số và phát triển hệ sinh thái công nghệ tại Việt Nam.

Tuy nhiên, sự thiếu vắng một khung pháp lý đồng bộ, rõ ràng và đủ mạnh đang gây khó khăn cho việc khuyến khích đầu tư, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, xây dựng môi trường kinh doanh minh bạch và thu hút nhân tài trong ngành công nghiệp sáng tạo. Điều này cản trở việc hình thành các chuỗi giá trị, hạn chế khả năng hội nhập quốc tế và làm giảm sức cạnh tranh của các sản phẩm, dịch vụ sáng tạo Việt Nam. Vì vậy, việc hoàn thiện pháp luật về công nghiệp sáng tạo sẽ là yếu tố then chốt, vững chắc, tạo động lực cho sự đổi mới, sáng tạo, đưa Việt Nam trở thành một quốc gia có nền kinh tế sáng tạo, phát triển mạnh mẽ, bứt phá và bền vững trong kỷ nguyên mới.

### 3. Những thách thức pháp lý đối với phát triển công nghiệp sáng tạo ở Việt Nam hiện nay

Phát triển công nghiệp sáng tạo ở Việt Nam đang được xem là một trong những hướng đi chiến lược để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và nâng cao giá trị văn hóa. Tuy nhiên, quá trình phát triển này vẫn đang phải đối mặt với nhiều thách thức về mặt pháp lý.

*Một là*, hạn chế trong thực thi quyền sở hữu trí tuệ: mặc dù Việt Nam đã có các luật và cam kết quốc tế về sở hữu trí tuệ nhưng việc thực thi trên thực tế còn nhiều bất cập: tình trạng vi phạm bản quyền, làm giả, làm nhái sản phẩm sáng tạo (âm nhạc, phim ảnh, sách, phần mềm, thiết kế) diễn ra phổ biến, gây thiệt hại lớn cho tác giả và nhà sản xuất.

*Hai là*, khó khăn trong phát hiện và chứng minh vi phạm, đặc biệt trong môi trường số, việc sao chép, phát tán nội dung lậu diễn ra nhanh chóng, khó kiểm soát. Chẳng hạn, *Luật Sở hữu trí tuệ* năm 2005 (sửa đổi, bổ sung năm 2009, 2019, 2022) vẫn tập trung vào các hành vi vi phạm truyền thống (in ấn lậu, sao chép đĩa, sách giấy...), trong khi vi phạm trên không gian số ngày càng đa dạng và tinh vi: livestream phim, deepfake nội dung, chia sẻ qua nền tảng mã hóa đầu-cuối (Telegram, Zalo...) thì chưa có quy định chặt chẽ về trách nhiệm pháp lý.

*Ba là*, thủ tục khiếu nại, tố tụng phức tạp và tốn kém: doanh nghiệp và cá nhân thường e ngại theo đuổi các vụ kiện về vi phạm quyền sở hữu trí tuệ vì chi phí cao, thời gian kéo dài và khả năng thắng kiện không cao.

*Bốn là*, hạn chế trong quản lý bản quyền đối với tác phẩm kỹ thuật số: các quy định về quyền sao chép, phân phối, biểu diễn, truyền đạt đến công chúng đối với tác phẩm được số hóa, lưu trữ và phát tán trên môi trường mạng còn chưa đủ rõ ràng, khó áp dụng vào thực tiễn kinh doanh của các nền tảng số.

*Năm là*, chế tài xử lý chưa đủ sức răn đe. Mức phạt hành chính theo Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 (sửa đổi

năm 2017) về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quyền tác giả còn thấp (chỉ từ 3 - 35 triệu đồng đối với cá nhân), không đủ mạnh để răn đe các tổ chức, cá nhân thu lợi lớn từ vi phạm.

*Sáu là*, lĩnh vực công nghiệp sáng tạo chịu sự điều chỉnh của các văn bản pháp luật khác nhau, do đó, khi các quy định pháp luật còn mâu thuẫn, chồng chéo thì dẫn đến xâm phạm các quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân sản xuất - kinh doanh (các chủ thể sáng tạo). Đến nay, mặc dù *Luật Điện ảnh* năm 2022; *Luật Sở hữu trí tuệ* năm 2009 (sửa đổi, bổ sung năm 2022) đã có hiệu lực nhưng chưa có sự đồng bộ với các quy định pháp luật về tài chính, ngân sách, đấu thầu,...

*Bảy là*, chưa có các quy định về chính sách ưu đãi (thuế, đất đai, tín dụng...) và các quỹ hỗ trợ phát triển dành riêng cho công nghiệp sáng tạo.

### 4. Một số giải pháp

*Thứ nhất*, tiếp tục hoàn thiện pháp luật về các lĩnh vực của ngành công nghiệp sáng tạo, như: pháp luật về văn hóa, nghệ thuật, báo chí..., trong đó hoàn thiện cơ chế, chính sách đặc thù hướng dẫn chi tiết về phát triển công nghiệp sáng tạo để định hướng cho sự phát triển của các loại hình doanh nghiệp phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của cả nước và từng địa phương.

*Thứ hai*, tạo môi trường kinh doanh minh bạch và công bằng: pháp luật cần quy định rõ ràng về cơ chế hoạt động, nghĩa vụ thuế, và các quy tắc cạnh tranh trong lĩnh vực sáng tạo. Điều này giúp các doanh nghiệp và cá nhân hoạt động trong ngành có được sự ổn định, tin cậy để phát triển.

*Thứ ba*, tăng cường hiệu quả thực thi và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ. Để đối phó với tình trạng vi phạm bản quyền tràn lan và khó chứng minh, cần có những giải pháp, như: (1) Tăng cường năng lực thực thi và giám sát bằng cách nâng cấp trang thiết bị hiện đại (công nghệ nhận diện nội dung, theo dõi IP,

phân tích dữ liệu lớn) cho các cơ quan thực thi nhiệm vụ (Thanh tra Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Cục Sở hữu trí tuệ, Cảnh sát kinh tế, Hải quan) để phát hiện vi phạm bản quyền trên môi trường số; (2) Xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực chuyên sâu về thực thi về pháp luật sở hữu trí tuệ quốc tế, trong nước; đặc biệt có năng lực về công nghệ số và xử lý các vụ vi phạm tinh vi; (3) Phối hợp liên ngành hiệu quả: xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các cơ quan thực thi để bảo đảm xử lý vi phạm nhanh chóng, đồng bộ, tránh chồng chéo hoặc bỏ lọt.

*Thứ tư*, hoàn thiện pháp luật về *Luật Sở hữu trí tuệ* trong kỷ nguyên số. Trong đó, cần quy định rõ ràng trách nhiệm pháp lý của các nền tảng số trong việc kiểm soát, gỡ bỏ nội dung vi phạm bản quyền khi có yêu cầu; xây dựng quy định rõ ràng về quyền sao chép, phân phối, biểu diễn, truyền đạt đến công chúng đối với tác phẩm số hóa, tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho các mô hình kinh doanh trên nền tảng số (ví dụ: cấp phép nội dung trực tuyến, streaming).

*Thứ năm*, cần đơn giản hóa thủ tục và tăng cường chế tài xử lý, như: đơn giản hóa thủ tục khiếu nại, tố tụng (với các trường hợp đã rõ ràng thì cần quy định rút ngắn thời gian giải quyết các vụ việc vi phạm *Luật Sở hữu trí tuệ*); có thể nghiên cứu mô hình “Tòa án Sở hữu trí tuệ” chuyên biệt để xử lý các vụ việc phức tạp.

*Thứ sáu*, tăng cường mức xử phạt hành chính: mức phạt cần đủ sức răn đe, tương xứng với thiệt hại gây ra và lợi nhuận bất hợp pháp thu được; đồng thời, tăng cường áp dụng các quy định về xử lý hình sự đối với các hành vi vi phạm *Luật Sở hữu trí tuệ* nghiêm trọng, có tính chất thương mại hoặc tái phạm nhiều lần.

*Thứ bảy*, cần rà soát tổng thể và sửa đổi, bổ sung các luật liên quan đến công nghiệp sáng tạo, như: *Luật Sở hữu trí tuệ*, *Luật Điện ảnh*, *Luật Báo chí*, *Luật Viễn thông*, *Luật An ninh mạng*, *Luật Đầu tư*, *Luật Đấu thầu*, *Luật*

*Ngân sách*, *Luật Thuế* để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất. Xóa bỏ các quy định mâu thuẫn, chồng chéo.

*Thứ tám*, xây dựng chính sách ưu đãi và hỗ trợ cho doanh nghiệp, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp sáng tạo, như: ưu đãi thuế (thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng); tạo điều kiện tiếp cận vốn vay ưu đãi từ các ngân hàng, quỹ tín dụng cho các dự án sáng tạo có tiềm năng nhưng cần nguồn vốn ban đầu lớn; hỗ trợ đào tạo và phát triển nguồn nhân lực: khuyến khích các trường đại học, cao đẳng mở rộng và nâng cao chất lượng các chương trình đào tạo về thiết kế, sản xuất nội dung số, trò chơi điện tử, điện ảnh, âm nhạc... để đáp ứng nhu cầu thị trường và phát triển kinh tế.

#### Chú thích:

- 1, 3. Nhóm ngành công nghiệp sáng tạo - xu hướng phát triển trong tương lai. <https://ntt.edu.vn>, ngày 27/6/2024.
2. Việt Nam tiếp tục thăng hạng chỉ số Đổi mới sáng tạo toàn cầu. <https://baochinhphu.vn>, ngày 26/9/2024.
4. Doanh thu từ công nghiệp sáng tạo chiếm 3% GDP Việt Nam mỗi năm. <https://viettimes.vn>, ngày 24/4/2024.
5. Công nghiệp văn hóa đóng góp vào sự tăng trưởng của đất nước. <https://chinhsachcuocsong.vn>, ngày 07/12/2024.

#### Tài liệu tham khảo:

1. Ban Chấp hành Trung ương (2024). *Nghị quyết số 57-NQ/TU ngày 22/12/2024 Nghị quyết của Bộ Chính trị về đột phá khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia*.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập I*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật.
3. Thủ tướng Chính phủ (2022). *Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 11/5/2022 về việc ban hành Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030*.
4. Nghiên cứu đề xuất đổi mới và hoàn thiện thể chế phát triển khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo ở Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030. <https://vista.gov.vn>, ngày 25/12/2025.